

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2026/HSST
Ngày: 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi

2. Ông Nguyễn Ngọc Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Ánh Ngọc – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2025/HSST-QĐ ngày 30/12/2025 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2026/QĐXXST-HS ngày 12/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ HOÀNG ANH NHÃ**, sinh ngày 24/2/2004; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079204000287, cấp ngày 22/11/2021, nơi cấp: **cục C Bộ C1**; Nơi đăng ký HKTT: **Số A đường N, khu phố B, phường P (phường T, quận T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà số E đường L, phường G (Phường A, Quận G cũ), Thành phố Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ văn hoá: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ và bà **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1983; vợ, con: Không có; tiền sự: không; tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2025 tại **Trại giam C2** – Phân trại tạm giam Gia Định đến nay. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Anh T1**, sinh năm 1987.

Số CCCD: 066087016696, cấp ngày 17/8/2021, nơi cấp C06 **Bộ C1**.

Nơi thường trú: **D N, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk).**

Địa chỉ: **1 L, phường H, Tp .**

“vắng mặt”

2. Bà **Vũ Thị D, S** năm 2000.

Địa chỉ: **5 L, phường G, Tp .**

Số CCCD: 075300011331, cấp ngày 27/12/2021, nơi cấp C06 **Bộ C1**.

3. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969 – Chủ quán bia Sệt 29A “có mặt”

Số CCCD: 001069008805, cấp ngày 14/5/2023, nơi cấp C06 **Bộ C1**.

Địa chỉ: A H chung cư C, Đường số C, phường B, Tp . “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 4/3/2025, Nguyễn Anh T1 (sinh năm 1987) ngồi nhậu cùng Hoàng Nguyên V (sinh năm 1987) tại quán B sệt 29A 101H4 chung cư C, Đường số C, Phường B, quận B (nay là phường B, Thành phố H) và ngồi trước nhà xe kế quán. Trong lúc nhậu do hết bia, nên T1 kêu Vũ Thị D (sinh năm 2000, là nhân viên tiếp thị bia Turbog) tiếp bia. Diễm gặt đầu và nhìn xem T1 uống gì để lên bia. D quay lại thì T1 nói “lơ nha”. D có quay lại nói “em đang bận đừng chọc em”. Lúc này T1 nói “I love you” rồi uống bia tiếp với bạn. D tiếp tục lấy đá cho bàn khác thì T1 tiếp tục chọc ghẹo D. D gọi cho Nguyễn Thị Hồng Y (sinh năm 1992, là quản lý của D) nói là D về do có người chọc ghẹo, Y kêu D về. D nhắn cho Lê Hoàng Anh N (sinh năm 2004, là người yêu của D) biết bị chọc ghẹo và kêu N đến đón.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, N đặt xe Grab đến, khi đến N cùng D đi đến bàn T1 ngồi. N hỏi T1 “anh trêu vợ em hả”, T1 trả lời “anh bốn cọt cái gì ? em nhắc lại xem” thì D trả lời “có chứ, không có sao em kêu bạn em qua hỏi”. N, D cự cãi với T1. N dùng tay phải cầm chai bia trên bàn T1, đánh vào đầu T1 nhưng tuột tay nên không trúng, chai bia trúng cánh cửa sau lưng anh T1, bị bể vỡ. N lao vào dùng tay không đánh vào đầu, mặt làm anh T1 ngã về phía sau. Được mọi người trong quán can ngăn nên N, D ra về. Sau đó, anh T1 tiếp tục ngồi cùng bạn và sau đó đi về. Đến 09 giờ ngày 05/03/2025, anh T1 đến Công an P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng Anh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định dẫn giải Nguyễn Anh T1 đi trưng cầu giám định thương tích. T1 có hộ khẩu thường trú tại D N, phường B, tỉnh Đắk Lắk, nhà bán đi khỏi địa phương và T1 không thực tế cư trú tại địa chỉ 1 L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra cũng đã đăng báo Tuổi T2 mời Nguyễn Anh T1 nhưng không liên lạc làm việc, phối hợp điều tra.

Vật chứng vụ án: 01 áo khoác dài tay màu đen, tay áo có sọc trắng; 01 áo dài tay màu xám, có chữ “ BIA TÔ” màu vàng; 01 quần dài màu đen(là trang phục Nhã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội).

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 20/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Anh N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Anh N thừa nhận hành vi: Khoảng 20 giờ ngày 04/3/2025, tại quán Bia sệt 29A 101H4 chung cư C, Đường số C, Phường B, quận B (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), do người yêu của Lê Hoàng A Nhã là Vũ Thị D (là nhân viên tiếp thị bia Turbog) bị Nguyễn Anh T1 chọc ghẹo, N có hành vi dùng tay phải cầm chai bia đánh vào đầu anh T1 nhưng tuột tay nên không trúng, chai bia trúng cánh cửa sau lưng anh T1, bị bể vỡ, N lao vào dùng tay không đánh vào đầu, mặt làm anh T1 ngã về phía sau. Sự việc xảy ra đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương như nhận định của Ủy ban nhân dân phường B1, quận B (nay là Ủy ban nhân dân phường B, Tp .)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Anh T1 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định dẫn giải đi trưng cầu giám

định thương tích để trưng cầu giám định thương tích nhưng ông T1 không thực hiện. Ông T1 có hộ khẩu thường trú tại D N, phường B, tỉnh Đắk Lắk, nhà đã bán đi khỏi địa phương và cũng không thực tế cư trú tại địa chỉ 1 L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra cũng đã đăng báo Tuổi T2 mời Nguyễn Anh T1 nhưng không liên lạc làm việc, phối hợp điều tra; Bà Vũ Thị D có mặt tại phiên tòa xác định diễn biến sự việc như nội dung cáo trạng đã nêu và không có yêu cầu dân sự gì trong vụ án; ông H – chủ quán B có lời khai về vụ việc xảy ra tại quán và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Tp. giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng Anh N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Về phần bồi thường dân sự: Do không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết; Về xử lý vật chứng: 01 áo khoác dài tay màu đen, tay áo có sọc trắng, 01 áo tay dài màu xám, có chữ “BIA TÔ” màu vàng, 01 quần dài màu đen (là trang phục Nhã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội), đề nghị tịch thu tiêu hủy do bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu đen, không kiểm tra tình trạng hoạt động không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Quá trình tranh luận, đối đáp, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và rất ăn ăn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa đổi, sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hoàng A N phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra và còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định địa điểm phạm tội, biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 04/3/2025, tại quán B, địa chỉ A chung cư C, Đường số C, Phường B, quận B (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) – nơi có đông người ngồi ăn uống, do người yêu của N là Vũ Thị D (là nhân viên tiếp thị bia Turbog) bị Nguyễn Anh T1 chọc ghẹo, N đã có hành vi dùng tay phải cầm chai bia đánh vào đầu anh T1 nhưng tuột tay nên không trúng, chai bia trúng cánh cửa sau lưng anh T1, bị bể vỡ, N lao vào dùng tay không đánh vào đầu, mặt làm anh T1 ngã về phía sau. Ngày 06/3/2025, Ủy ban nhân dân phường B1, quận B có Văn bản số 116/CV-UBND về việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của vụ việc đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương: “Sự việc trên xảy ra ở khu vực dân cư gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận trong dân, Ủy ban nhân dân Phường B1 quận B đề nghị Công an P, quận B nghiên cứu các quy định của pháp luật để có hướng xử lý nghiêm đối với vụ việc nêu trên”. Hành vi dùng hung khí là chai bia đánh vào đầu anh T1 nhưng tuột tay nên không trúng, chai bia trúng cánh cửa sau lưng anh T1, bị bể vỡ, bị cáo lao vào dùng tay không đánh vào đầu, mặt làm anh T1 ngã về phía sau tại quán ăn uống, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương gây dư luận trong quần chúng nhân dân thuộc trường hợp “Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Tp. đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở những nơi công cộng, gây náo loạn và bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, nên đòi hỏi phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu đen, tay áo có sọc trắng, 01 áo tay dài màu xám, có chữ “BIA TÔ” màu vàng, 01 quần dài màu đen (là trang phục Nhã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội), do bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành án dân sự Thành phố H).

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu đen, không kiểm tra tình trạng hoạt động không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành án dân sự Thành phố H).

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng Anh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A N 02 (H1) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu đen, tay áo có sọc trắng, 01 áo tay dài màu xám, có chữ “BIA TÔ” màu vàng, 01 quần dài màu đen theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H

và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trả lại cho **Lê Hoàng A** Nhả 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 13 màu đen, không kiểm tra tình trạng hoạt động (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

- Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Bị cáo; (1)
- . Người tham gia tố tụng; (3)
- . CA TPHCM (PV 06); (1)
- . Trại giam Chí Hòa – Công an
Tp. Hồ Chí Minh – Phân trại
tạm giam Gia Định; (1)
- . TAND TP.HCM; (1)
- . VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- . VKSND Khu vực 5, Tp. Hồ
Chí Minh; (2)
- . THADS Tp. Hồ Chí Minh
(Phòng THADS Khu vực 5); (2)
- . Thi hành án hình sự; (3)
- . Lưu VP - hồ sơ. (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo